

HUYNH DUNG

# TÌNH NHÀ NỢ NƯỚC

(Mài Gươm Phục Quốc - xuất bản 1983)

(Tiểu thuyết dã sử kỳ tình Việt Nam  
thời cuối đời nhà TRẦN, đầu nhà HỒ)  
1400 - 1407

**Tái xuất bản 2007**

## MỤC LỤC

Chương	1	Đêm họp mặt của những nhà ái quốc
Chương	2	Đứa trẻ lạc loài
Chương	3	Tiêu Dao tráng sĩ
Chương	4	Trần gia trang
Chương	5	Mật khu Nguyễn cốt nhục tương phùng
Chương	6	Đấng « hùng anh » đào tạo bậc « anh hùng »
Chương	7	Người trong mộng có trong trần thế
Chương	8	Tơ tình vương vấn
Chương	9	Sinh nhật 17 chủ tớ trùng phùng
Chương	10	Nợ nước trước nợ tình
Chương	11	Trai tài gái sắc
Chương	12	Mối tình ngang trái
Chương	13	Thân này ví xẻ làm ba
Chương	14	Thương bạn cưới vợ khẩn
Chương	15	Không chọn được người trăm năm, đành chọn cửa Thiền
Chương	16	Người hùng chiến trận - Đại phá thành Thăng Long
Chương	17	Hy sinh cho nhà, hiến thân cho nước

\*\*\*

## CHƯƠNG MỘT

### ĐÊM HỌP MẶT CỦA NHỮNG NHÀ ÁI QUỐC

Hôm ấy vào một buổi hoàng hôn ở Tây Đô, giữa đại sảnh tòa nhà đồ sộ của quan Thượng Tướng Trần Khát Chân có một người đàn bà không quá tứ tuần, dung nhan xinh lịch, đang ngồi ủ rũ trên ghế trường kỷ, mặt mày bơ phờ, mi còn đọng lệ. Bên cạnh người ấy là một thiếu niên anh tuấn, khoảng 14,15 tuổi, nắm hai tay người đàn bà ve vuốt, nhỏ nhẹ hỏi:

- Vì sao mẫu thân quá bi thương sầu thảm? Phải chăng con đã làm điều gì nghịch ý mẹ cha?

Người đàn bà chính là Trần Khát Chân phu nhân, nghe con nói vội lau nước mắt, lắc đầu:

- Con nào có phạm lỗi gì đâu! Chẳng qua lòng ta không yên vì sự vắng mặt của phụ thân con.

Chàng trai nghe mẹ nói, lộ vẻ vui mừng, cười nhỏ:

- Mẫu thân đừng lo buồn vớ vẩn nữa! Cha con là Thượng tướng của triều đình. Đòi người chiến sĩ lúc nào cũng phải xông pha ngoài chiến địa thì xa nhà vắng mặt là chuyện thường. Mẹ quá bi thương chỉ làm hại cho sức khỏe! Huống chi nay đâu phải là lần đầu tiên phụ thân vắng mặt?

Trần phu nhân nhìn con với ánh mắt đăm chiêu một lúc mới nói:

- Con còn trẻ quá chưa hiểu hết việc đại sự quốc gia. Năm trước cha con đi bình Chiêm, diệt Lão Qua, ta ở nhà vẫn yên tâm chờ đợi. Nhưng hơn một năm qua ngoài biên thùy không có giặc khuấy phá, mà triều đình lại rối beng! Cha con là quan võ tướng, trong vì vua, ngoài vì dân, mà chưa đẹp được gian thần...

Chừng như thấy mình lỡ miệng bộc lộ quá nhiều việc đại sự với con, Trần phu nhân thở dài không nói thêm lời nào nữa. Chàng thiếu niên không nghe mẹ nói tiếp, liền nài nỉ:

- Mẹ hãy cho con biết rõ mọi điều. Tuy con còn niên thiếu nhưng là con nhà võ tướng, đã thông thạo kiếm cung và thấu suốt sách vở thánh hiền, lẽ nào cha mẹ đang có điều lo nghĩ mà để con vô tư?

- Không phải là ta muốn giấu giếm không cho con biết, nhưng vì là một việc trọng đại liên quan đến vận mệnh nước nhà và sự an nguy của nhiều người, nên ta không có quyền nói. Chờ khi phụ thân con về nhà, có lẽ người sẽ cho con biết nhiều điều. Mẹ là đàn bà nên tránh bép xép việc quốc gia. Thôi con hãy về thư phòng ngồi nghĩ, đừng thất lạc nữa!

Chàng thanh niên vâng lời mẹ thất thủ bước đi. Bỗng trong lúc ấy có tiếng vó ngựa dồn dập trước sân. Một con hầu từ ngoài chạy vào thưa:

- Bẩm phu nhân, quan Thượng Tướng trở về với nhiều binh sĩ lẫm.

Trần phu nhân nghe báo tin chồng trở về, mừng ra mặt, hấp tấp bước ra ngõ. Chàng thiếu niên cũng chạy theo mẹ. Phu nhân thấy chồng đã xuống ngựa, song còn đang huấn dụ các tướng sĩ và binh lính điều chi đó, nên đứng yên một chỗ chờ đợi. Chàng thiếu niên toan chạy đến mừng cha, nhưng bị mẹ níu giữ lại, đành phải đứng yên. Tướng Trần Khát Chân vừa dứt lời với các binh sĩ liền quay gót đi vào nhà, chợt thấy vợ và con đang đón chờ mình, ánh mắt ông rực ánh vui mừng, nhưng chỉ một thoáng thôi, ánh mắt ấy như vương vấn muốn điều lo nghĩ ưu tư... Trần phu nhân trông thấy vẻ mặt chồng có điều khác lạ, linh tính như có điều đại sự. Đàn bà vốn nhạy cảm, thấy chồng trở về với binh sĩ quá đông khác hẳn thường lệ, trong lòng phu nhân lo lắng hoang mang, quên cả lời phải nói với chồng. Chỉ có chàng thiếu niên vô tư, không để ý thấy cuộc diện trầm trọng, chạy tới bên cha nắm tay cha dục dặc hỏi:

- Phụ thân vừa đánh trận nào về? Khi nãy mẫu thân âu sầu buồn bã, con thật lầy làm lo. May thay phụ thân về đến!

Chàng thiếu niên vừa nói vừa cười thật tươi. Cả ba cùng đi vào nhà. Tướng Trần Khát Chân bỗng lưu ý vợ lảng lảng đi theo mình không nói tiếng nào. Ông đưa mắt nhìn vợ, thấy đôi mắt vợ còn ướt lệ, ông muốn nói vài lời an ủi, nhưng ông không biết nói gì ngoài tiếng thở dài. Ông liếc mắt nhìn con, thấy con tuy còn trẻ nhưng rõ ràng là một trang thiếu niên anh tuấn. Trong phút chốc ông như quên hẳn niềm lo. Ông cười cười nói với vợ:

- Cứ mỗi lần ta đi xa trở về thấy thằng nhỏ lớn như thổi, phu nhân có để ý không?

Trần phu nhân gượng cười đáp:

- Nó giống chàng nên hình hài cao lớn, mới từng tuổi đó mà y như đàn ông!

Tướng Trần Khát Chân âu yếm nhìn con, hỏi:

- Hùng Phong, con nay đã bao nhiêu tuổi rồi?

Hùng Phong chưa kịp đáp lời cha, chợt nghe mẹ lên tiếng:

- Con của chàng mà chàng chẳng nhớ bao nhiêu tuổi! Thế mới biết đời của chinh nhân chỉ biết làm bạn với gươm đao, quên hết gia tư!

Rồi phu nhân thở dài nói tiếp:

- Con trai nay đã 15 tuổi rồi đó.
- Đã lớn như thế à? Nhớ ngày nào phu nhân sinh ra nó, bé tí ti, nay đã là một trang thiếu niên 15 tuổi! Xem thế mới biết năm tháng nhanh chóng trôi qua, tuổi đời chồng chất, ta đã quá nửa đời người mà chưa làm được điều gì cho đất nước.

Sau câu nói là tiếng thở dài. Hùng Phong nghe cha không nói tiếp, nên nhỏ nhẹ hỏi:

- Chuyến này phụ thân ở nhà lâu không? Con muốn học cho xong đường kiếm gia truyền. Tiếc rằng tổ phụ qua đời quá sớm, khiến con dở dang việc học.

Nghe con trẻ nhắc đến cha già, tướng Trần Khát Chân lặng một lúc mới đáp:

- Ta chỉ sợ là không còn thời gian để dạy con, vì...

Câu nói đỡ chừng vì cả ba đã vào tới sảnh đường. Nơi đó có hai bàn thờ khói hương nghi ngút. Tướng Trần Khát Chân tới quỳ lạy bàn thờ tổ tiên trước, sau đến bàn thờ cha mẹ, nước mắt đầm đìa. Ông lâm râm khấn:

- Thân phụ và thân mẫu sớm qui tiên, bỏ con một mình với những rối rắm của triều đình. Không có thân phụ chỉ về cho con, lòng con hiện rồi bởi việc nhà việc nước. Xin song thân phù hộ cho con sớm dẹp được loạn thần trừ hại cho Vua, thì dân mới sống được cuộc đời yên ổn.

Trần phu nhân nước mắt lăn chã khóc theo chồng. Tướng Trần Khát Chân đè nén ưu sầu, đứng lên bảo vợ:

- Tôi về nhà chuyến này vì một việc hệ trọng. Chưa biết hậu quả tốt xấu ra sao? Tối nay nơi đây sẽ có một cuộc họp mặt với một số bạn đồng liêu. Phu nhân cho gia nhân sắp sửa trà bánh và dọn dẹp nhà cửa để đón khách vào lúc nửa đêm.

Trần phu nhân cau mày:

- Vì sao phu quân lại mời khách vào nửa đêm? Chàng mới về nhà, sao không nghỉ ngơi cho khỏe, lại tính chuyện mời khách?
- Cũng vì tình hình khẩn trương mà tôi mới tổ chức một buổi họp mặt gấp rút như vậy. Hơn nữa, việc cơ mật phải xảy ra bất thành linh mới không bị lộ. Xin phu nhân lo liệu ngay dùm.

Trần phu nhân vốn là người đàn bà hiền thực, tuy trong bụng không vừa ý vì vợ chồng chưa kịp mừng đoàn viên, nhưng phu nhân vẫn ngoan ngoan làm theo yêu cầu của chồng, không tỏ vẻ khó chịu nào! Phu nhân hấp tấp đi vào nhà trong để sắp đặt mọi việc với tôi tớ. Chờ vợ đi khỏi nơi đó, tướng Trần Khát Chân ôm con vào lòng, hôn lên trán con hết sức thân ái, rồi nhỏ nhẹ hỏi:

- Con nhớ chú con không?
- Phụ thân muốn nói chú Quốc Anh phải không?
- Ừ, Tiêu Dao tráng sĩ đó.

Hùng phong ngỡ ngàng hỏi cha:

- Vì sao cha gọi chú Quốc Anh là Tiêu Dao tráng sĩ?

Trần Khát Chân mỉm cười, đôi mắt vụt mờ màng như để nhớ chuyện xa xưa...

- Cũng bởi chú con thích cuộc sống giang hồ, chu du đây đó, không thích làm quan... Mặc dù Hoàng thượng bao phen triệu hồi phong cho quan tước, song chú con đều từ chối. Ta với chú con tuy thương yêu nhau, nhưng mỗi người một chí hướng. Ta quyết nối nghiệp tổ tiên mấy đời làm tướng. Cố tổ phụ con đã từng oanh liệt chống quân Nguyên và chọn cái chết anh dũng, để tiếng ngàn thu. Phu thân ta, tức tổ phụ con cũng là võ tướng, rèn luyện cho ta và chú con thuần thục đường gươm mũi kiếm để nối nghiệp cha ông. Nhưng chú con nhất quyết xa lánh công danh, về ở ẩn một vùng đèo heo hút gió, tháng ngày vui thú sông hồ... Hai anh em ta tuy không cùng chí hướng, nhưng thâm tâm ta lúc nào cũng thầm phục chú con là một người trí dũng. Ngày một lúc ông vụt thở dài, nói:

- Tài trí nó ắt hơn hẳn ta. Phải chi nó chịu cùng ta chung vai sát cánh thì những lúc khó khăn như hôm nay ta đỡ lo biết mấy.

- Nhưng vì sao cha gọi chú là Tiêu Dao tráng sĩ?

- Tiêu Dao là hiệu của chú con. Còn tráng sĩ là vì dân chúng vùng Đà giang lộ<sup>1</sup> thấy chú con hay đeo thanh kiếm bên mình nên mới gọi là Tráng sĩ.

Đôi mắt Hùng Phong bỗng mờ màng mừng tưởng đến người chú mà lâu rồi Hùng Phong không gặp... Thấy con trầm ngâm, Trần Khát Chân hỏi:

- Con đang nhớ đến chú con phải không? Con thương chú con chứ?

Hùng Phong mỉm cười gật gật đầu.

- Ta sẽ gửi con đến chú con để học xong đường kiếm gia truyền. Vậy con nên về phòng thu dọn ít hành trang, kịp rời nhà ngay đêm nay.

---

1 Thời Hồ Quý Ly là Đà Giang trấn. Nay thuộc tỉnh Sơn La Bắc Việt. Một vùng núi non hiểm trở, phong cảnh hùng vĩ.

Hùng Phong nghe cha nói gửi mình đến chú thì rất vui mừng, tưởng như một chuyến đi chơi. Chừng nghe cha bảo phải đi ngay đêm nay, thì sắc mặt vừa ngỡ ngàng vừa kinh hãi. Trần phu nhân từ nhà trong đi ra nghe chồng nói mấy lời ấy, mặt tái mét, run giọng hỏi chồng:

- Vì sao phải cho con trẻ đi ngay đêm nay?

Tướng Trần Khát Chân đáp lời vợ bằng giọng rầu rĩ:

- Phu nhân ơi! Tôi biết điều mà tôi kể cho phu nhân nghe sẽ làm phu nhân kinh hãi lắm. Mấy tháng qua tôi viện cớ đem quân trấn giữ ngoài biên thùy, sự thật là chờ dịp đưa quân vào thành giết tên gian thần Hồ Quý Ly<sup>1</sup>. Từ khi Thượng Hoàng mất<sup>2</sup>, hẳn coi vua quan không ra gì. Những kẻ xu nịnh theo phe với hẳn thì được yên thân. Hoàng thượng vô quyền<sup>3</sup>, từ khi bỏ Đế kinh (Thăng Long) về Tây Đô (Thanh Hoá) thì không khác gì tù nhân.<sup>4</sup>

Ngừng một lúc như để đề nén cơn thịnh nộ, ông tiếp:

- Như tôi một đời võ tướng quen thói vẫy vùng, thấy vận nước suy vi gian thần đắc chí, lẽ nào khoanh tay ngồi nhìn? Cũng vì lúc Thượng hoàng còn sống tin dùng hẳn, nên những kẻ bầy tôi trong triều không ai dám động vọng. Mấy năm qua thanh thế hẳn mạnh. Những kẻ muốn được an thân thì giả điếc giả mù, làm ngơ, mặc cho triều đình điên đảo. Người có lòng trung quân ái quốc thì yếu thế, không phương tiện làm được điều gì. Có kẻ chán nản xin về trí sĩ. Còn tôi bao phen cũng muốn hành sự, nhưng tự thấy một mình khó thể thành công, nên chuyển này trở về là để hội họp với những người đồng tâm đồng chí bàn kế hoạch tiêu diệt họ Hồ và bè đảng. Và cũng vì phe cánh của họ rải rác khắp nơi, nên tôi không dám tụ họp ban ngày, cũng không dám định trước ngày giờ, mà phải tổ chức thành linh để không bị lộ.

Đưa mắt nhìn con rồi quay sang vợ, ông nói:

- Tôi sở dĩ muốn Hùng Phong vắng mặt, vì chúng ta chỉ có một đứa con, nhờ tôi có bề nào còn có nó để lo phần hương khói của tổ tiên.

Phu nhân đỏ lẹ rờn rờn, sụt sùi nói với chồng:

- Để ít hôm nữa mình gửi con về nương nấu chú nó cũng được. Bữa nay trễ quá rồi, chàng bảo con trẻ ra đi sao đành?

Nét mặt thống khổ, Trần Khát Chân rần giọng bảo vợ:

- Phu nhân đừng cãi lời tôi nữa. Cho con đi xa chốn này sớm phút nào hay phút đó. Ấy là phu nhân thương con! Thôi phu nhân hãy soạn gấp hành trang và lộ phí cho con. Phần tôi, tôi còn phải viết một phong thư gửi gắm chú nó.

Một con hầu từ trong mang ra mâm thức ăn. Trần phu nhân đỡ lấy mâm cơm đặt lên bàn, nói với chồng:

- Dù sao thì chàng cũng nên dùng cơm trước đã.

Trần Khát Chân khoác tay bảo:

- Tôi cần viết thư giao cho con rời khỏi chỗ này trước khi khách đến. Việc ăn uống không gấp gì!

Ông quay sang con hầu ra lệnh:

- Người đi gọi lão Lý Dân đến đây tức khắc.

Con hầu vâng dạ lui ra. Trần phu nhân nắm tay Hùng Phong dắt đi. Hai mẹ con đều mắt lệ đầm đìa.

Khi vợ con đi khuất cả rồi, tướng Trần Khát Chân buông tiếng thở dài, đôi mắt ửng ửng đỏ. Ông cố đề nén cảm xúc trước mặt mọi người, chứ thật lòng ông nào phải sắt đá trước buổi chia tay với đứa con duy nhất?

Ông uể oải đi vào thư phòng, lấy giấy bút biên thư cho em. Một lúc sau ông trở ra đại sảnh đã thấy lão bộc Lý Dân và vợ con chờ sẵn nơi đó. Ông trao thư cho Hùng Phong, căn dặn:

- Thư này con cất kỹ, chờ khi gặp chú con trao cho chú. Con cũng nên biết, ta gửi con về sống nơi chú vì nơi đó là nơi an toàn để con dung thân. Hơn nữa, ta biết chú con là người tài trí, có thể tạo cho con thành nhân hoàn mỹ hơn ta. Bởi đời ta là đời của một võ tướng, tháng ngày lăn lóc ngoài chiến trường, không có giờ để lo cho con. Con là trai mà tối ngày chỉ lẩn quẩn bên mẹ, không học hỏi được gì. Thôi con an tâm về sống với chú để trở thành con người trí dũng, hầu mai kia có đủ khả năng phụng sự cho quốc gia. Chuyến này nếu ta làm nên đại sự, cha con ta sẽ có cơ hội trùng phùng. Bằng ngược lại...

Nói đến đây cổ họng ông như nghẹn lại. Hùng Phong ngược mặt ảm đạm chờ nghe cha nói tiếp. Trần phu nhân cố đề nén cảm xúc, môi mím lại mà lệ đổ rờn rờn...

Giọng trầm trầm của một dũng tướng lại vang lên:

---

1 Hồ quý Ly chỉ đổi họ Hồ sau ngày làm vua. Trước lấy họ Lê, vì là con nuôi ông Lê Hoán.

2 Nghệ Tông - Thượng hoàng làm vua 3 năm, Thượng hoàng 27 năm.

3 Vua Thuận Tông làm vua 10 năm 1388- 1398, nhưng quyền hành đều trong tay Thượng hoàng và Hồ quý Ly.

4 Quý Ly buộc Thuận Tông dời đô về Thanh Hoá để tiện bề thoán ngôi.

- Bằng như ta bắt tài, kẻ gian hùng được thời, âu cũng vì vận nước tới hồi suy, thì tổ quốc rất cần những tài năng son trẻ như con để xoay chuyển thời cuộc. Ta còn sống hay chết con đừng coi làm trọng. Đời người ai cũng một lần chết. Chết mà để tiếng ngàn thu còn hơn sống nhục sống cầu vinh, mặc cho nhân dân đồ thán. Mấy lời nhắn nhủ hôm nay, con nhớ khắc dạ ghi lòng.

Hùng phong còn nhỏ, những lời cha dạy chỉ biết lắng nghe, rồi vâng dạ, chớ chưa có ý kiến gì! Tướng Trần Khát Chân thấy con ngoan ngoan vâng theo lệnh mình không một lời phản đối, lòng ông se sắt lắm. Ông bước tới ôm con vào lòng, siết thật mạnh trong vòng tay. Hùng Phong nghẹn ngào trong lòng cha:

- Sau này phụ thân và mẫu thân tới chú thăm con thường nhé?

Trần phu nhân nghe con nói không đành lòng được, bật khóc to lên. Tướng Trần Khát Chân thấy vợ khóc lóc thảm thiết, sợ con trai bị rịn không chịu đi. Nên gượng cười nói với vợ:

- Cho con về chú nó để học hành, kẻ như một chuyên đi chơi. Có gì đâu mà phu nhân bi lụy? Tôi biết phu nhân chống đối, chứ thật tình tôi còn muốn phu nhân theo con về nhà chú nó...

Trần phu nhân không để chồng nói dứt câu, ngắt lời chồng bằng một giọng hơi gắt:

- Tôi là đàn bà có chồng, phải sống với chồng. Đâu có chị dâu nào phải sống nơi nhà em chồng? Phu nhân đừng tính lời thôi nữa! Tôi không bao giờ lìa khỏi nơi này dù một ngày hay một giờ.

Biết không thể nào lay chuyển được ý vợ, tướng Trần Khát Chân quay sang người lão bộc, khẽ bảo:

- Năm xưa lão từng theo hai thân ta đến Đà Giang lộ. Chắc đường đi đến đó lão chưa quên?

- Thừa vâng.

- Vậy ta nhờ lão đưa công tử đến gặp em ta. Sau đó lão muốn lưu lại đó với nó hay muốn trở về gia tư tùy ý. Ta không buộc lão phải theo con ta.

Lý Dân khúm núm thưa:

- Bẩm tướng công! Kẻ làm tôi trung chỉ biết phụng sự cho chủ. Nay tướng công đã cất đặt tôi theo hầu công tử thì tiểu chủ ở đâu tôi ở đó. Tôi không có gia đình, cũng không còn thân quyến, thì tôi chỉ biết nương tựa nơi chủ mà thôi.

- Được lắm! Vậy lão nên cùng với Hùng Phong đi ngay đêm nay. À lão có cần sửa soạn hành lý hay làm điều gì trước khi rời khỏi nơi đây không?

- Bẩm, tôi chỉ có vài bộ quần áo lấy theo, không còn việc gì khác nữa. Tôi xin phép về phòng riêng lấy đồ đạc và sẽ trở lại đây ngay.

Sau câu nói Lý Dân hấp tấp chạy đi. Trần Khát Chân nhìn theo lão có vẻ vừa ý lắm, nói với vợ:

- Tuy lão gần lục tuần mà thân thể xem còn tráng kiện lắm. Ta cho Hùng Phong theo lão đáng tin cậy đó chứ? Phu nhân nghĩ sao?

- Thiếp cũng đồng ý nghĩ như chàng. À, hành lý cho con thiếp đã soạn xong. Còn tiền bạc chàng muốn con đem theo nhiều ít? Thiếp chỉ ngại đường xa, mà một già một trẻ mang tiền bạc theo nhiều sẽ gây chú ý bọn gian tham.

Tướng Trần Khát Chân không suy nghĩ đắn đo, khoác tay nói:

- Không hề gì! Phu nhân nên giao cho con dư dả để có phương tiện đi đường. Tôi sẽ bảo Lý Dân giả làm người buôn bán đồ cũ, vàng bạc giấu kỹ chắc chẳng ai để ý tới.

Ông vụt nhìn con mỉm cười, nói với vợ:

- Thằng nhỏ này mặt mày khô ngô tuấn tú, e lúc đi đường gây sự chú ý của người ta hơn là vàng bạc đó.

Nghe chồng khen con, phu nhân như quên nỗi sầu, đôi môi sẽ nhếch nụ cười:

- Bây giờ khuya rồi, không còn ai ngoài đường để nhìn thấy mặt mày nó.

Quay sang Hùng Phong, phu nhân căn dặn:

- Nè con! Ban ngày con nên bôi lên mặt ít bùn đất để thiên hạ không chú ý đến con nhé?

Hùng Phong gật đầu:

- Xin mẫu thân an tâm, con sẽ làm theo lời mẹ dạy.

Lúc bấy giờ Lý Dân đã trở lại với túi hành trang. Tướng Trần Khát Chân nói vài lời với lão, lão bỏ chạy và trở lại ngay với cái đòn gánh cùng với hai cái thúng có quai. Khi Trần phu nhân giao túi vàng bạc cho lão, lão giấu dưới đáy thúng, sau đến lớp quần áo và một ít lương khô. Trần phu nhân bảo con hầu lấy thêm một mớ tơ lụa hàng vải giao cho lão, rồi nói:

- Lão nên giả làm người buôn bán hàng vải. Lúc đi đường nên xưng gọi với công tử bằng ông cháu để người ta không thắc mắc.

- Thừa vâng!

Hai vợ chồng cùng tiễn con ra ngõ. Trời đêm ấy vô tình có trăng thật tròn đầy. Ánh trăng vàng vạc sáng tỏ, đủ cho cha mẹ con cái trông rõ mặt nhau giờ ly biệt.

Không ai nói với ai lời nào nữa! Hùng Phong với mớ tuổi niên thiếu, xa lìa cha mẹ trong lòng buồn bã lắm, song vốn là đứa con chí hiếu chỉ biết vâng lời, nên dù có muốn nói điều gì cũng không dám lên tiếng. Bốn người bước từng bước chân âm thầm. Khi đến cổng rào có bọn lính canh, tướng Trần Khát Chân đứng sừng lại nắm tay con xiết thật mạnh, nói giọng nhiều xúc động:

- Thôi con đi đi. Ta còn nhiều việc phải làm nên không thể đưa con đi xa hơn nữa. Con hãy nhớ lời ta dặn. Khi về đến nhà chú thì phải vâng lời và thương yêu chú như cha mẹ vậy.

Trần phu nhân ôm con trai vào lòng, bịn rịn xót xa không muốn rời. Tướng Trần Khát Chân nhắc nhở vợ:

- Phu nhân hãy để con đi, đã trễ lắm rồi!

Người nô bộc già nước mắt cũng rưng rưng, chấp tay xá chủ. Hùng Phong cúi chào cha mẹ, nghẹn ngào nói: Cha mẹ hãy保重. Con xin già từ.

Nói xong, lủi thủi bước theo người tớ già. Trần phu nhân mắt lệ trông theo đến khi khuất bóng con mới theo chồng trở vào nhà.

Tiếng gió thổi về đêm rì rào qua kẽ lá càng làm hắt hiu giờ ly biệt. Nỗi lòng của bậc làm cha mẹ sao cho khỏi đớn đau khi xa lìa con cái của mình? Lâu lắm... lâu lắm... tướng Trần Khát Chân mới lên tiếng nói với vợ:

- Tôi cần phu nhân ở lại tối nay để giúp tôi đón tiếp khách. Nhưng sau cuộc mặt bàn phu nhân cũng nên lìa kinh, rời xa chỗ này, trở về tá túc với nhạc gia ít lâu. Chờ khi cách mạng thành công, tôi sẽ đón phu nhân và Hùng phong trở...

- Tôi không đi!

Trần phu nhân không chờ chồng nói tiếp, ngắt lời chồng bằng một câu thật gọn, với giọng cả quyết. Trần Khát Chân liếc nhìn vợ, lần đầu tiên thấy sắc mặt ôn nhu của vợ khác hẳn lệ thường, biết mình không thể lay chuyển ý của vợ nên đành nói xuôi:

- Thôi được! Việc đi ở của phu nhân mai sẽ bàn lại. Bây giờ sắp đến giờ hẹn với khách. Phu nhân đã bảo gia nhân soạn sẵn trà nước chưa?

- Chàng không cho thiếp biết sẽ có bao nhiêu người đến, nhưng thiếp dự trù khoảng trên dưới một trăm người. Như vậy cũng đủ chứ?

- Thật tình chính tôi cũng không rõ sẽ có bao nhiêu người đến dự. Triều đình với số bá quan văn võ cũng nhiều, lại thêm các hoàng thân quốc thích không ít. Ai ai cũng muốn tiêu diệt tên gian thần họ Hồ, nhưng đừng lên chống đối công khai, chưa biết sẽ có bao nhiêu người dám? Hơn nữa bọn xu nịnh rãi rác khắp nơi, không ai dám tin ai. Tôi cùng quan Thái Bảo Trần Nguyên Hãn<sup>1</sup> tổ chức buổi họp mặt tối nay để bàn kế hoạch chống Hồ. Cũng có thể tối nay sẽ có rất nhiều người tham dự, mà cũng có thể không có mấy người đến.

Tướng Trần Khát Chân nói đến đây hai vợ chồng đã vào nhà. Trần phu nhân chợt nhớ ra điều gì, lên tiếng hỏi chồng:

- Khi chiều phu quân trở về với binh sĩ khá đông. Giờ họ đâu hết cả rồi?

- Tôi cho họ đóng binh cách xa đây vài dặm để tránh tai mắt của bọn mặt vụ của lão Hồ.

- À, thì ra là thế!

Ngoài miệng đối đáp với chồng mà sự thật Trần phu nhân không nghe không nhớ mình đã nói gì? Tuy xác ngồi đó mà hồn bà như theo dõi bước chân con... Phu nhân tự hỏi: "*Chẳng biết đêm nay Hùng Phong ngủ ở đâu? Đường đến Trần gia trang của người em chồng xa xôi cách trở, con ta còn nhỏ dại, với người tớ già thật thà chất phác, không biết có đến nơi đến chốn được không?*" Đớn đau vì xa cách, cùng với nỗi lo âu của người làm mẹ, khiến phu nhân có cảm tưởng như nghẹt thở đứt hơi. Khổ một điều là không dám nói ra, cũng không dám khóc, vì phu nhân nhìn thấy gương mặt trầm trọng của chồng có cả sắc thái ủ ê.

Trời về khuya trăng càng sáng tỏ. Khắp nẻo đường hướng về toà nhà của quan Thượng tướng người ta nghe như có tiếng vó ngựa dồn dập và tiếng chân người... Khi ấy nơi đại sảnh, Trần phu nhân và tướng Trần Khát Chân lắng xăng tiếp khách. Gian phòng tuy rộng lớn nhưng số khách quá đông. Chẳng mấy chốc sảnh đường chật nít kê ngồi, người đứng... Lúc bấy giờ người nọ giáp mặt người kia đều ngỡ ngàn xúc động. Thường ngày họ gặp nhau ở triều đình nhưng mọi người đều nghi kỵ, không ai dám bày tỏ với ai. Giờ phút này họ tụ họp về đây cùng một lòng sôi sục căm hờn, cùng một bầu nhiệt huyết... Trông các sắc áo đủ màu<sup>2</sup>, trông nhiều gương mặt già trẻ... mới biết lòng hận thù của dân quan khắp mọi tầng lớp và mọi tuổi tác...

Chờ quan khách chào hỏi nhau một lúc, tướng Trần Khát Chân mới đứng lên cất giọng trầm trầm:

---

1 Quan Thái bảo cùng thượng tướng Trần Khát Chân lập hội trừ Hồ Quý Ly 1398. Tổ chức bị lộ. Số người bị Quý Ly giết chết trên 400 người.

2 Phẩm phục các quan trong triều thời ấy tùy chức vị mà mặc màu áo.

- Kính thưa quý vị quốc thích! Kính thưa bá quan văn võ! Trước hết tôi xin cảm tạ quý vị đã không ngại hiểm nguy giữa đêm lặn lội đến tề xá cùng với tôi bàn kế hoạch cứu vua giúp nước. Vì tổ chức cấp bách nên cuộc tiếp rước của gia đình chúng tôi không được chu đáo. Kính mong quý vị niệm tình tha thứ. Sau đây tôi xin nhường lời cho quan Thái Bảo...

Lúc ấy có một người trong số những người ngồi hàng đầu đứng lên. Người này mặc áo tím, đầu chít khăn đen<sup>1</sup>, tuổi khoảng tứ tuần, râu thưa thưa... Mọi người đưa mắt nhìn vị quan vừa đứng lên và nhận ra ông là quan Thái Bảo Trần nguyên Hăng, thuộc hoàng tộc. Từ khi Thượng hoàng tin dùng Hồ Quý Ly, nghe lời xàm báng giết hại con cháu trong giòng họ rất nhiều, Trần Nguyên Hăng thâm hiểu mình là cái gai trong mắt của tên gian thần và tin chắc có ngày hấn sẽ tìm cách hãm hại mình. Ông biết thế nên quyết không ngồi chờ tai họa đến, hợp cùng dũng tướng Trần Khát Chân là người nắm giữ binh quyền, ngầm ngầm liên lạc với các quan đồng liêu trong triều, những người có lòng chống đối oán ghét họ Hồ, để hợp sức dẹp loạn thần. Bằng một giọng thiết tha, ông nói:

- Kính thưa quý vị. Chắc quý vị cũng thừa biết từ nhiều năm qua Hoàng thượng vô quyền và Thượng hoàng lúc nào cũng tin dùng tên gian thần Hồ Quý Ly đến nỗi con cháu mình cũng giết<sup>2</sup>. Triều đình những ai vì vua vì dân đều căm hận, song không ai dám hó hé hay động vọng gì, mặc cho tên gian thần mỗi ngày một lộng hành làm nhiều điều tàn bạo.

Khi Thượng hoàng vừa mất, Hồ Quý Ly đã bày chuyện dời Đô để dễ dàng thoán ngôi. Như quý vị đã biết, từ ngày dời về Tây Đô đến nay các quan không còn thấy Vua lâm triều nữa. Trong nước có Vua mà y như một nước vô chủ và ngày ngày chỉ có tên gian thần huênh hoang giữa triều đường.

Mới đây Hoàng Thượng bỗng nhiên nhường ngôi cho con để đi tu. Thử hỏi thái tử chỉ 3 tuổi làm sao cầm quyền chính? Rõ ràng là mưu kế của lão Hồ áp bức buộc Hoàng Thượng bỏ ngôi<sup>3</sup>. Trước tình thế này chúng ta không thể nhắm mắt làm ngơ nữa! Biết rằng thanh thế của hấn ngày nay quá mạnh. Chống đối hấn là có thể gặp nguy hiểm đến tính mạng. Nhưng chúng ta vì lòng trung quân ái quốc mà hành động, dù phải chết. Thà chết để tiếng ngàn thu, còn hơn là sống nhục sống cầu vinh, mặc cho giang san nghiêng ngửa, loạn thần tác quái...

Trong phòng họp mọi người nghe nói đều xúc động xôn xao... Chờ phòng họp an tĩnh trở lại, Trần Nguyên Hăng nói tiếp:

- Hôm nay chúng ta họp mặt tại đây là để thành lập hội tiêu diệt họ Hồ và bè lũ. Trước khi nhường lời cho quan Thị Lang Nguyễn Đạt để trình bày cùng quý vị kế hoạch của chúng ta, tôi xin thay mặt mọi người cảm tạ Trần thượng tướng và Trần phu nhân đã bận rộn tổ chức buổi hội ngộ của chúng ta tại tư gia hôm nay. Tôi xin dứt lời. Cám ơn quý vị.

Thái Bảo Trần Nguyên Hăng vừa dứt lời, tiếng vỗ tay và tiếng hoan hô của mọi người vang dội cả sảnh đường. Lúc ấy, một người mặc áo sắc đỏ đứng lên. Người này mặt mày thanh tú, dáng dấp nho sinh, tuổi còn trẻ, tuy hình vóc thanh mảnh, nhưng giọng nói thật hào hùng:

- Kính thưa bá quan! Tôi xin phép được vào đề ngay vì thời giờ cấp bách. Chúng tôi đã cùng Thượng Tướng Trần Khát Chân bàn kế hoạch hành động như sau: Ngày rằm Trung thu sắp tới, tức còn một tháng, chúng ta thừa dịp ngày lễ dâng cộ đèn, ngoài đường dân chúng vui chơi xách đèn dự lễ, Hồ Quý Ly với chức Khâm đức Hưng Liệt Đại vương, tự coi mình ngang hàng với vua, chắc chắn sẽ xuất hiện ngoài thành để chiêu dụ dân chúng. Một số võ quan phe ta sẽ giả dạng thường dân theo dân chúng dự lễ. Quan Thượng Tướng hôm ấy sẽ đi bên cạnh họ Hồ để bảo vệ an ninh cho hấn, thừa dịp hấn không đề phòng lấy đầu hấn giữa đám đông. Quan binh giả dạng của phe ta lúc ấy sẽ nhào ra bắt hết các bè lũ...

Đang khi quan Thị lang thao thao đọc chương trình... Bỗng con hầu của Trần phu nhân bước ra phòng họp. Mặt nó đầy vẻ kinh hoàng sợ hãi, miệng lắp bắp nói với chủ, mà nước mắt chảy ròng ròng:

- Bẩm Tướng công... Phu nhân... Phu nhân bị... Xin Tướng công hãy vào nhà trong... Hãy vào ngay. Trần Khát Chân đã khoác tay ra lệnh con hầu không được chộn rộn trong giờ phút nghiêm trọng. Nhưng thấy vẻ mặt nó quái dị, vừa nói vừa khóc, ông nghi ngờ có điều trầm trọng xảy ra, nên đứng lên rón rén rời phòng họp theo con hầu vào nhà trong. Một lúc sau có tên hoẵng nô (người ở nhà quan) bước ra vòng tay thưa với một vị võ quan:

---

1 Khi vào triều các quan độ mào. Ở đây là cuộc họp mật, nên có người chít khăn, có người để đầu trần, tóc búi cao.

2 Vua Phế Đế tức Đế Hiến, là cháu nội của Nghệ Tông, vì muốn thanh trừng Hồ Quý Ly nên bị hấn ta xúi dục Nghệ Tông giết (1388). Những quan cùng theo Vua Phế Đế đều bị hại.

<sup>3</sup> Quý Ly buộc Thuận Tông nhường ngôi cho con vào tu ở cung Bảo Thanh, núi Đại Lại. Sau đó hấn cho người lên giết Thuận Tông, lập thái tử Thiếu Đế 3 tuổi lên làm vua. Một năm sau sau Quý Ly xưng vương.

- Bẩm quan! Quan Thượng tướng mời ngài vào trong có việc khẩn cấp. Cũng một tình trạng như thế trong phòng họp một lúc sau số quan võ biến mất. Các võ quan đều ngồi phía sau, nhường phía trước cho các quan văn, nên khi họ rút lui những người ngồi phía trước không lưu ý, vì mọi người đang chăm chú nghe... Quan Thị lang mặc dù đang nói, nhưng ông quay mặt về phía mọi người, nên từng người rời khỏi phòng ông đều thấy rõ. Bất chợt ông lưu ý số người đi không quay trở lại và họ đều là quan võ, nên ông nghi ngờ có điều bất thường. Ông ngưng nói, sắc mặt lo lắng...

Những người trong phòng họp chưa kịp hiểu thái độ của ông, đã nghe tiếng la hét bên ngoài... Mọi người cùng hốt hoảng đứng lên... Nhưng chưa ai có phản ứng gì, quân lính của Hồ Quý Ly đã ồ ạt tràn vào bao vây phòng họp. Cùng lúc ấy xuất hiện một người... Thấy mặt hấn tất cả quan khách đều kinh hoàng biến sắc. Có người thất thanh kêu lên:

- Trời ơi! Tên hung thần Phạm Văn!

Phải! Hấn chính là Phạm Văn, cận tướng của Hồ Quý Ly! Sự xuất hiện của hấn nơi đó, mọi người đã biết buổi họp bị lộ và giờ phút cuối cùng của họ đã đến. Họ là số quan văn không thể đụng võ, đành đứng im mặc cho tên hung thần bắt trời dẫn đi. Điều mà hấn ngạc nhiên là không ai khóc lóc, không ai nài nỉ xin tha. Họ là những người trời gà không chặt, nhưng sắc mặt họ giờ phút ấy vô cùng ngạo nghễ. Họ tuy không là dũng tướng, nhưng đã chọn cái chết hùng!

Bấy giờ đêm đã tàn, trăng đã khuất. Tòa dinh thự của Thượng Tướng Trần Khát Chân cũng chìm trong lớp sương mai...<sup>1</sup>

---

<sup>1</sup> Hiện nay ở Thanh Hóa còn đền thờ Trần Khát Chân và 370 quan văn võ bị Hồ Quý Ly giết vào đêm hội họp này.

## CHƯƠNG HAI

### ĐƯA TRẺ LẠC LOÀI

Ra khỏi kinh thành một lúc lão Lý Dân đi chậm lại. Hùng Phong đi lùi thúi phía sau thấy người tở già có vẻ mệt nhừ, nên nói:

- Ông ơi! Mình tìm chỗ nghỉ chân nhé?

Lão Lý Dân nghe tiểu chủ muốn tìm chỗ dừng chân, mừng lắm. Cả hai dừng bước, rảo mắt nhìn quanh đây đó... Hai bên đường là ruộng lúa mênh mông, không thấy nhà cửa, không thấy quán nước... Một khoảng đường vắng teo không có dân cư! Cũng may, cách không xa trên đường mòn họ đang đi, dưới một cây me cao lớn có một khoảng đất trống. Nơi đó cỏ mọc không cao lắm. Lý Dân bước nhanh tới gốc me đặt đòn gánh xuống, lấy ra tấm chăn trải lên cỏ để làm chỗ nằm cho tiểu chủ. Rồi cung kính nói:

- Nơi đây không có quán trọ hay nhà cửa chi cả! Mời tiểu chủ nghỉ tạm chỗ này vậy!

Hùng Phong nhỏ nhẹ nói:

- Ông đừng quá lo cho cháu. Cháu nằm trên cỏ cho mát. Ông muốn dùng chăn cứ dùng.

Lý Dân vừa xếp chăn cất vào chỗ cũ, vừa nói:

- Tôi chỉ lo cho công tử, chớ tôi quen mưa nắng gió sương, đâu cần những thứ này?

Hùng Phong hỏi:

- Từ đây đến nhà chú của cháu mất bao nhiêu ngày đường?

- Chắc phải nửa tuần trăng.

- Lâu như vậy sao?

- Cũng vì chúng ta phải đi bộ một khoảng đường để đến chỗ có thể lấy thuyền. Rồi phải mất năm bảy ngày trên Đà giang, thuyền mới đến bến Ninh Kiều. Sau đó chúng ta lên bờ lại phải đi đường bộ thêm một ngày nữa. Như vậy vừa phải đi đường thủy vừa đường bộ nên mới tốn nhiều ngày. Nếu chúng ta đi ngựa thẳng đến Trần gia trang thì chỉ mất khoảng 5 hay 6 ngày thôi!

- Nếu thế, tại sao chúng ta không đi ngựa?

- Ơ... cũng vì tôi không biết cỡi ngựa, mà cũng vì có một khoảng đường bộ thường hay có đạo tặc chặn đường cướp của. Nếu mình đi ngựa bọn ấy đoán được là người giàu có, nhất định sẽ ủa ra đánh cướp. Chúng đông người, chúng ta chỉ hai người một già một trẻ, lại mang theo khá nhiều tiền bạc của cải, nhất định sẽ bị chúng hãm hại. Cho nên cũng vì sự an ninh của công tử, phu nhân căn dặn tôi phải đưa công tử đi theo hành trình như vậy để tránh bọn gian tham.

Nghe lời giải thích của người tở già Hùng Phong không thắc mắc nữa, nằm dài trên cỏ, đầu tựa lên gốc me, ngược mắt nhìn trời... Thật chưa có đêm nào trăng sao trên trời rực rỡ như đêm nay. Ánh trăng bàng bạc trải trên ruộng lúa một màu vàng óng ánh, xem như một dãy tơ lụa mênh mông vô tận..! Trời về khuya ruộng đồng im vắng, người và muông thú cũng đang ngủ say, không nghe thấy gì ngoài tiếng gió phe phẩy đó đây... Một vùng trời thật thật êm có thể làm lắng dịu lòng người, có thể giúp cho con người quên đi những âu lo mệt nhọc trên đời... Trong phút chốc Hùng Phong như quên đi giờ phút ưu sầu ly biệt với mẹ cha, chép miệng nói vu vu:

- Trời đêm nay đẹp thật! Ta chưa từng ngắm trăng khuya trên đồng lúa, nay lần đầu mới thấy! Quả không có cảnh trời nào êm ả và thơ mộng như vậy!

Lý Dân không nghe rõ chủ nói gì, vụt hỏi:

- Tôi thật không hiểu vì lý do gì Tướng công và phu nhân muốn công tử ra đi bất thần như vậy?

Câu hỏi bất chợt của Lý Dân khiến Hùng Phong trở về với thực tại, nhớ tới hoàn cảnh của mình... Sự thật những thắc mắc của Lý Dân cũng là gốc mắc trong lòng của Hùng Phong! Được lệnh của song thân bảo mình rời tư dinh ngay đêm nay với lý do đến nhà chú học hành. Rõ ràng không là cái cớ khiến cha mẹ buộc chàng phải ra đi khẩn cấp. Nhất định là có một nguyên nhân nào đó và chắc chắn là trầm trọng mà cha mẹ chàng cố giấu giếm. Trầm ngâm một lúc, Hùng Phong đáp lời Lý Dân sau tiếng thờ ra:

- Song thân cháu bảo cháu đến chú Quốc Anh học thêm văn võ, song cháu có linh tính như có hiểm nguy xảy đến nên họ muốn cháu đi lánh nạn trước.

- Tôi cũng nghĩ thế.

Ý nghĩ đồng tình của Lý Dân càng làm cho trong lòng Hùng Phong xốn xang không yên và có cảm tưởng như chuyến đi này mình sẽ không còn gặp lại cha mẹ nữa. Chàng tự hỏi: Chẳng biết cha mẹ ta hiện giờ ra sao?

Có điều hiểm nguy gì xảy đến cho họ không? Những câu hỏi cứ lẩn quẩn trong đầu làm Hùng Phong không thể nhắm mắt ngủ. Bên cạnh Hùng Phong, người tở già đã bắt đầu ngáy pho pho...

Buổi sáng, mặt trời đã lên cao. Lý Dân giật mình tỉnh giấc, thấy chủ đã thức và ngồi im lặng nhìn trời với ánh mắt dàu dàu... Lý Dân muốn một vài lời với tiểu chủ, nhưng bản tánh thật thà không biết mở miệng nói sao, nên loay quay một lúc mới sực nhớ lấy thức ăn sáng cho chủ. Lão moi trong thúng hành trang thấy chỉ còn 2 cái bánh "ích", nên đưa cho chủ nói:

- Xin tiểu chủ ăn đỡ thứ này. Một lúc lên đường ngang qua quán ăn, chúng ta sẽ ăn uống đầy đủ hơn.
- Cháu chưa đói. Nhưng thôi, ông và cháu mỗi người ăn một cái bánh cho đỡ dạ, rồi chúng ta kíp lên đường.

Lý Dân vâng lời lấy bánh ăn. Trưa hôm ấy cả hai ghé vào quán nhỏ trong làng ăn thật no nê. Lý Dân còn mua thêm nhiều thức ăn mang theo dọc đường.

Cuộc hành trình của họ lúc khoẻ thì đi, lúc mệt thì nghỉ. Ban ngày cả hai dùng chân dưới tàng cây bóng mát, ban đêm nếu không tìm ra quán trọ thì lấy trời làm màn đất làm chiếu... Hùng Phong vốn là con quan, nơi ăn chốn ở cao sang quyền quý, đi đâu cũng có ngựa xe... bây giờ phải dấn bước phong trần, dãi dầm mưa nắng... chắc là khổ đốn lăm. Nhưng chàng vốn bản tánh thuần lương, không cao ngạo, không cầu kỳ, can đảm đi bên cạnh người tở già, không than van hay tỏ vẻ khó chịu nào... Đôi khi Hùng Phong còn dành việc quấy gánh hành lý thay cho Lý Dân khi thấy lão đã mệt. Lý Dân không dám để tiểu chủ đỡ đần việc của mình, nhưng Hùng Phong tế nhị nói:

- Đã đóng vai ông cháu, mà ông không để cháu làm việc nặng nhọc giúp ông, thiên hạ sẽ nghi ngờ đó.

Thái độ thương yêu kẻ dưới của Hùng Phong làm cho Lý Dân tuy đã gần 60 tuổi cũng phải tôn kính một tiểu chủ tuổi còn niên thiếu! Một hôm sau buổi cơm chiều từ trong nhà một nông dân đi ra, cả hai chợt thấy trời tối đen không thể tiếp tục lên đường. Lý Dân thở dài:

- Đêm nay là đêm 30, nên trời tối tăm như thế này. Ngãm lại từ khi rời Thanh Hoá đến nay cũng đã nửa tháng.

Nghe Lý Dân nhắc đến thời gian, Hùng Phong mới nhớ là mình đã xa cha mẹ lâu như vậy! Cách đây mấy hôm, khi đến phủ Nho Quan, trong lúc dùng cơm trưa nơi quán ăn, Hùng phong nghe thiên hạ bàn tán việc Thượng hoàng Thuận Tông băng hà và vua Thiếu Đế 3 tuổi ra lệnh chém đầu mấy trăm tử tội chống triều đình. Mặc dù tuổi còn trẻ, chưa hiểu hết việc đại sự quốc gia, nhưng Hùng Phong nhớ những lời than thở của mẫu thân ngày nào về những rối rắm ở triều đình vì gian thần lộng quyền. Hùng Phong không nghe cha mẹ nói rõ gian thần là ai, song cũng ngầm hiểu thân phụ mình mưu đồ chống kẻ đó. Bởi thế khi nghe tin mấy trăm người bị giết, Hùng Phong cảm thấy tâm thần bất an, lo sợ cho sự an nguy của cha, muốn quay trở về nhà, nhưng lại sợ làm trái ý song thân. Vì vậy mà Hùng Phong biếng nói biếng ăn, chỉ mong nhanh chóng đến gặp chủ để giải tỏa những giằng mắc trong lòng. Còn Lý Dân khi nghe thiên hạ xôn xao tin ấy cũng nghi ngờ là có dính líu đến chủ của mình, trong lòng lo sợ lăm, nhưng không dám để lộ tâm tư cho tiểu chủ thấy. Ngày ngày Lý Dân đi bên cạnh chủ mà không dám nói hớ hê nói lời gì, sợ gọi mối ưu tư của tiểu chủ. Thành ra cả hai đi bên nhau không khác gì hai người câm làm lủi tiến bước. Đêm nay trời tối đen, chắc cả hai phải nghỉ lại trong làng. Tuy nhiên Lý Dân biết ý chủ gấp muốn ra đi nên ái ngại nói:

- Tôi... tôi biết công tử nóng lòng về Trần gia trang, nhưng từ đây đến bến Ninh Kiều ở mạn Đà giang không còn bao xa nữa. Công tử an tâm ngủ lại đây tối nay, mai mình đi sớm thì chiều tối chắc có thể đến nơi để lấy thuyền.

Không nghe phản ứng của chủ, Lý Dân lẩm nhẩm tính một lúc, nói tiếp:

- Tháng này nước đổ về nguồn, thuyền trôi theo giòng nên đi nhanh lắm, không lâu sẽ cập bến huyện Vạn Yên. Từ đó đi đến Trần gia trang chỉ nửa ngày là tới.

Hùng Phong gật đầu:

- Được!

Đêm đó cả hai ngủ lại nhà người nông dân. Sáng hôm sau họ lên đường thật sớm, mà mãi tới chiều tối mới lờ dờ đến bến Ninh Kiều. Lúc bấy giờ trời đã hoàng hôn mà thuyền bè còn tấp nập. Trẻ con nô đùa chạy giỡn trước bến đò khiến Hùng Phong cảm thấy vui vui, quên được chút phiền não. Lý Dân nhìn thấy sắc mặt tiểu chủ bớt ảm đạm, mừng lăm. Lão chạy lảng xãng hỏi thăm người nọ người kia để tìm thuyền đi về huyện Vạn Yên, nhưng ai nấy đều lắc đầu không biết. Mãi một lúc Lý Dân mới gặp một người từ thuyền nhỏ bước lên, trên tay quấy những thúng những rổ... Lý Dân hỏi:

- Xin hỏi chú em, giờ này có biết ghe thuyền nào đi Ninh Giang không?

Người kia lắc đầu, cười nhỏ:

- Chắc cụ ở xa đến đây nên không biết: "Thuyền đưa đón khách chỉ cập bến vào buổi sáng và khởi hành giữa trưa".

- Vậy à? Nếu như chúng tôi muốn thuê thuyền đi ngay đêm nay có không?

- Tôi không rõ lắm! Cụ nên hỏi những chủ thuyền dưới đó, xem sao.

Vừa nói người kia vừa chỉ tay phía thuyền bè đậu san sát ven bờ sông. Lý Dân và Hùng Phong liền nhanh chân đi đến hỏi các chủ thuyền. Nhưng ai nấy đều lắc đầu nói: "Trời tối rồi, họ không muốn rời bến đi trong đêm". Hùng Phong tuyệt vọng nhăn mặt rầu rĩ. Bỗng có một người tướng tá vạm vỡ, gương mặt có vẻ hung dữ, chạy tới níu tay Lý Dân, nói:

- Này bác kia! Bác muốn thuê thuyền đi đâu?

Nhìn hấn ta có vẻ không là người lương thiện, Lý Dân ngần ngừ không đáp. Hùng Phong sốt ruột trả lời thay:

- Chúng tôi muốn đi về huyện Vạn Yên.

- Tôi bằng lòng đưa quý khách đi đêm nay, nhưng tiền đò phải trả gấp đôi.

Hùng Phong mừng quýnh, gật đầu lia lịa:

- Được! được! Chúng tôi sẽ cho ông gấp ba, miễn ông chịu đi ngay.

- Vậy xin hãy theo tôi lên thuyền.

Biết không cần được ý tiểu chủ, Lý Dân đành theo chân Hùng Phong cùng tên nọ đi tới thuyền của hấn đậu hơi xa nơi đó. Chính là chiếc thuyền to lớn có mũi, bên trong có ngăn vách, y như cái nhà cho người ăn ở trên sông. Lúc bước xuống thuyền Lý Dân đứng khựng lại, vì thấy bên trong lố nhố đầu người mà họ đều là trai tráng. Ngoài ra còn có hai người đàn bà tuổi sồn sồn, mặt mày không có vẻ gì hiền lành. Lý Dân không an tâm, nắm tay Hùng Phong định bảo tiểu chủ trở lên bờ. Nhưng tên nọ đoán được ý của Lý Dân, nên đứng chặn lại, nói:

- Bác hãy cùng với đờa cháu vào trong đi. Những người kia cũng là khách như hai người, có gì đâu mà bác e ngại?

Hùng Phong còn trẻ, lại chưa có kinh nghiệm lúc xông xáo ngoài đời để biết xét đoán được người lương kẻ ác, nên nắm tay kéo Lý Dân bước vào mũi, vừa bảo Lý Dân:

- Chúng ta được đi đêm nay là may rồi! Ông lo sợ gì chứ?

Lý Dân vẫn còn ái ngại:

- Tôi chỉ lo cho an ninh của công tử. Công tử...

Lý Dân quen miệng gọi Hùng Phong bằng công tử, bỗng sực nhớ chung quanh có mặt nhiều kẻ lạ, nên hốt hoảng không dám nói tiếp. Nhưng tiếng thay hai tiếng "công tử" đã lọt vào tai bọn người kia. Sự thật ngay từ đầu tên đờa rước Hùng Phong và Lý Dân nhìn mặt hai người đã đoán biết cả hai không phải là chủ tớ. Hấn đã dòm ngó cái quỹ hành lý của Lý Dân ngay từ đầu, mới mời mọc cả hai lên thuyền của hấn. Thuyền nhỏ neo ngay lúc đó. Con thuyền xuôi theo giòng nước chẳng mấy chốc đã lìa xa bến Ninh Kiều. Hai người đàn bà trong thuyền đã bắt đầu dọn cơm cho mọi người, kể cả ông cháu Hùng Phong. Một điều đáng lưu ý là ai nấy đều lìm lìm ăn, không ai nói chuyện với ai. Trong bữa ăn thuyền để cho trôi. Sau đó bọn đàn ông thay nhau lái thuyền. Như thế rõ ràng chúng là cùng bọn, chớ không phải hành khách! Và cũng lúc đó Lý Dân mới rõ bọn họ là anh em bên vợ bên chồng. Tên Ruôi là chồng của mẹ lớn tuổi, cũng là chủ thuyền đón rước Hùng Phong và Lý Dân.

Bấy giờ trời đã khuya lắm. Một đêm không trăng sao, mà ngọn đèn dầu trên thuyền cũng đã tắt phụt, nên Lý Dân không còn thấy được gì. Bên cạnh Lý Dân, Hùng Phong đã ngủ say sau bữa ăn. Hai người đàn bà sau khi dọn dẹp lau rửa cũng chui vào "nộp" (chăn bằng mây). Lý Dân không dám ngủ, đầu gối lên hai túi hành trang, trong lòng hồi hộp lo âu... Mãi đến nửa đêm trong lúc mơ mơ màng màng, Lý Dân nghe tiếng rừ rừ nhỏ của bọn họ. Một tên nói:

- Cái bọc hành lý của lão già chắc có nhiều vàng bạc. Bọn mình chỉ cần quăng hai ông cháu xuống sông là vàng bạc kia thuộc về chúng ta.

Câu nói của tên nọ khiến Lý Dân kinh hoàng tỉnh ngủ và biết ngay chủ tớ mình đã lọt vào tay bọn cướp của! Tiếng nói của tên Ruôi:

- Thằng nhỏ ấy chắc chắn không phải là cháu của lão. Xem mặt mũi nó cũng biết nó là con nhà quan hoặc con nhà giàu có trong nước. Chúng ta phải giữ nó lại để đòi tiền chuộc, thì chúng ta sẽ phát tài lắm đó.

- Biết nó là con nhà ai mà đòi tiền chuộc?

- Đồ ngu! Quăng lão già xuống sông, thằng nhỏ sợ điếng hồn rồi! Lúc bấy giờ mày hạch hỏi nó là con nhà ai, nhà cửa ở đâu, tất nó phải khai ra.

- Nhớ nó không chịu nói thì sao?

- Nó không chịu nói thì tao cho mày xử nó!

Tên này bắt đầu đổ quạu, quát to tiếng. Lý Dân càng nghe bọn họ bàn bạc lòng càng kinh nghi, lồm cồm ngồi dậy. Hai tên nằm bên cạnh Lý Dân tự nãy giờ im ru như ngủ, bỗng đứng phắt lên, rồi nhanh như chớp chụp Lý Dân lôi ra mũi thuyền. Lý Dân vùng vẫy la ơi ơi kêu gọi chủ. Hùng Phong giật mình tỉnh thức ngồi bật dậy, nhưng chưa kịp hiểu việc gì xảy ra đã nghe tiếng "ùm". Bọn bắt lương đã quăng Lý Dân xuống nước! Biết người tở già đã bị quăng xuống sông, Hùng Phong lých quỳnh chạy ra mũi thuyền nhìn xuống nước. Trời tối đen, mặt nước cũng đen ngòm... không trông thấy gì! Chắc là Lý Dân đã bị nước cuốn trôi xa rồi! Nghĩ rằng Lý Dân đã chết, Hùng Phong đau đớn trong lòng, uất khí dồn lên mặt. Trời đêm bọn kia không trông thấy sắc mặt của Hùng Phong lúc đó. Chúng nghĩ rằng "thằng nhỏ" đã sợ hết hồn, không dám la khóc hay hó hé lên tiếng. Vì vậy chúng không thèm lưu ý đến thiếu niên kia. Tên Ruôi lại lên tiếng:

- Mau đốt đèn lên coi trong hai quầy hành lý của họ có thứ gì?

Cả bọn nhao nhao về tài vật sắp cướp được. Nhưng đèn chưa kịp đốt, bỗng có một bóng đen lao vút về phía tên đang đứng trước mũi thuyền. Tên đó chưa kịp có phản ứng đã bị rơi tòm xuống nước. Sau đó là tiếng hấn từ dưới sông vang vang:

- Cứu tôi! Cứu tôi! Bớ người ta cứu tôi...

Bọn cướp biết ngay là Hùng Phong đã xô người anh em mình. Nhưng trời tối đen, cả bọn chạy loanh quanh trong thuyền vẫn không tìm ra Hùng Phong ẩn núp nơi đâu?

Bỗng có tiếng mụ đàn bà ré lên:

- Mau cứu thằng Tư Rô trước đã! Em tao không biết bơi! Mau cứu nó!

Sau câu nói là tiếng chưởi mắng tục tằn của mụ với bọn đàn ông.

- Mụ muốn cứu em mụ thì mau đốt đèn lên mới thấy nó ở đâu mà cứu chứ!

Đó là tiếng của tên Ruôi. Bỗng có tiếng một tên xen vào:

- Sao không nghe thằng Tư Rô kêu cứu nữa vậy? Chắc nó đã chết chìm rồi!

- Thằng mắc dịch! Mày trù ẻo em tao chết hả! Đồ thằng vô lương tâm! Đồ... Đồ...

Mụ càng chưởi càng tức, khóc ré lên.

- Mụ nín đi! Để anh em tao cứu em mụ.

Sau câu dỗ dành khá êm dịu của tên Ruôi nói với vợ hấn, là tiếng hấn ồm ồm ra lệnh đám đàn em:

- Thằng năm thằng bảy chèo qua bờ bên phải coi thằng Rô có trôi qua bên đó không? Mấy đứa khác bắt thằng nhỏ đem đến đây. Tao phải đập nó một trận mới được!

Lại có tiếng la lên:

- Đốt đèn lên! Đốt đèn lên! Phải đốt đèn mới thấy đường mà chèo chứ!

Cả bọn nhón nháo một lúc đèn mới được đốt lên. Nhưng mắt chúng chưa kịp trông thấy gì, đã nghe hai tiếng "tòm" "tòm", như có vật gì bị quăng xuống nước. Rồi nhanh như chớp có một bóng đen phóng xuống sông đúng vừa lúc ánh sáng tỏa ra.

Tên Ruôi thấy được kẻ phóng xuống nước là ai, hấn thét lên:

- Bắt nó! Bắt nó! Đừng cho nó trốn thoát!

Tiếng một tên đàn em càu nhàu:

- Thằng đó đã nhảy xuống nước rồi, làm sao mà bắt?

- Đồ ngu! Đồ ăn hại! Tụi bây không biết nhảy xuống sông lội theo bắt nó à? Mau bắt nó...

Rồi một tràng chưởi bới tục tằn tiếp theo đó của tên Ruôi với đám đàn em của hấn... Tiếng cãi nhau giữa anh em bọn chúng với nhau... Tiếng khóc kể, lẫn tiếng chưởi rửa của mụ đàn bà...

Cảnh tượng trên thuyền bấy giờ ồn ào náo loạn không khác gì đám giặc giữa hàng đao búa! Nhất là tên Ruôi la thét như thằng điên. Chỉ vì mớ của cải tởng lọt vào tay bọn hấn, đã bị rơi tòm xuống sông! Cả bảo bối hấn định dùng làm con tin để đòi tiền chuộc cũng phóng mất! Lại còn thằng em vợ rơi dưới sông không rõ sống chết! Thật chưa có lần nào gia đình một tên cướp trên sông bị thiệt hại nặng nề như vậy! Nguyên nhân bị thảm bại lần này chỉ vì bọn chúng quá khinh thường chàng thiếu niên mà chúng xem như hạng công tử bột. Chúng đinh ninh loại thiếu niên công tử này sự đời lơ mơ không biết gì, lúc nào cũng cần gia nhân phục dịch hầu hạ. Cho nên một khi gia nhân bị quăng xuống sông, chàng trai kia phải kinh hồn khiếp vía. Chúng sẽ mặc tình hù dọa chàng ta, sau đó thao túng gia đình chàng ta, mặc sức làm tiền... Chúng dự trù lần này là một chuyến làm ăn lớn trong nghề cướp của! Xui xẻo thay cho tên Ruôi và bọn đàn em của hấn! Chỉ vì lần cướp của này chúng đụng phải con nhà tướng! Tuy với mớ tuổi 15, nhưng Hùng Phong đã là chàng trai tài trí, văn võ không thua kém ai. Biết mình trên tay không vũ khí, khó chống lại với một đám côn đồ trong khoang thuyền chật hẹp, nên Hùng Phong chỉ còn cách phóng xuống nước, thoát khỏi bọn cướp. Dù vậy, trong lúc cấp bách Hùng Phong vẫn không quên chụp hai túi hành trang vàng bạc của mình quăng bỏ trước, để bọn gian tham không thu hoạch được gì!

Cũng may Hùng Phong biết bơi, nhưng giòng nước ban đêm chảy thật xiết. Vừa phóng xuống Hùng Phong bị nước cuốn đi một khoảng khá xa mới thấy lò mờ bờ bên phải, liền bơi về hướng đó. Bờ sông này lau sậy mọc um tùm, Hùng Phong phải cựa nhọc lắm mới leo được lên trên. Phía trên là rừng cây rậm rạp, giây lá chằng chịt... Trời bây giờ vẫn chưa sáng, Hùng Phong mò mẫm tiến tới phía trước một cách khó khăn, người đã mệt nhoài. Nhưng Hùng Phong chưa kịp nghỉ xả hơi, đã nghe tiếng xôn xao của ba bốn tên trên thuyền rượt theo mình phía sau:

- Thằng nhỏ chắc trốn quanh quần đầu đây.
- Đồ ngu! Bộ nó ở đây ngồi chờ mày đến bắt nó à?
- Anh ngu chớ ai ngu! Tôi biết nó còn ở đây.
- Hai thằng mắc dịch kia! Sao tụi bây không chia nhau đi tìm nó? Tụi bây lo cãi lộn để nó trốn mất, anh Ruôi sẽ làm thịt tụi bây đó.

Những câu cãi vã của bọn cướp vang vang bên tai... Hùng Phong lao mình tiến vào rừng sâu bất kể phương hướng. Một lúc sau Hùng Phong không nghe động tĩnh gì nữa, mới biết mình đã bỏ xa bọn kia.

Bấy giờ trời đã rạng sáng, tuy chưa tỏ rõ cũng đủ cho Hùng Phong nhìn thấy lò mờ trước mắt có một hang động. Người đã mệt nhoài, Hùng Phong cố sức chạy tới đến cửa hang hơi sức không còn, ngã ngay tại chỗ, thiếp đi... Trong cơn ngủ chập chờn, Hùng Phong nghe văng vẳng tiếng bàn tán của đám anh em tên Ruôi về phương hướng và chỗ ẩn núp của mình! Tiếng ồn ào bọn họ mỗi lúc một gần làm Hùng Phong tỉnh hẳn, bật ngồi dậy... Chừng như bọn chúng đã theo Hùng Phong tới nơi và có lẽ chúng không xa hang động này lắm. Nhắm chạy ra sẽ phải tiếp tục trò rượt bắt với bọn côn đồ, mà hiện tại Hùng Phong không còn sức chạy nhanh được nữa, nên chỉ còn cách đi sâu vào hang động... Tuy bấy giờ đã vào buổi ban mai, nhưng cái động nhỏ xíu thấp lè tè, ánh sáng bên ngoài chưa lọt vào. Hùng Phong phải mò mẫm bước từng bước... Một lúc, mắt đã bắt đầu quen với bóng tối mập mờ, Hùng Phong co chân chạy phăng phăng vào trong...

Thình lình có một vật sáng lóe lên bổ lên đầu Hùng Phong. Hùng Phong ngã xuống, không còn biết gì nữa... Chẳng biết thời gian bất tỉnh trải qua bao nhiêu lâu? Lúc tỉnh dậy mở mắt ra, Hùng Phong thấy mình nằm trên cái giường tre. Quanh giường có bốn người đàn ông lạ mặt đang đứng nhìn Hùng Phong chăm chú. Những người này đầu chít khăn đen, mặc áo vải màu lam, trên đai thắt lưng đều có mang thanh trường kiếm. Cảnh và người nơi đây hết sức lạ lùng! Hùng Phong không biết việc gì đã xảy ra, ngồi bật dậy, ngờ ngác hỏi:

- Đây là đâu? Vì sao tôi ở đây?

Một người trong nhóm lên tiếng, nhưng không đáp câu hỏi của Hùng Phong, lại hỏi:

- Em tên gì? Cha mẹ là ai?

Giọng nói khá êm dịu và câu hỏi cũng không có gì khó trả lời. Song vì Hùng Phong thấy họ ăn mặc giống như binh lính, nhưng cũng không hẳn giống đồng phục của binh lính triều đình, lại còn mang vũ khí, nên lòng lo lắng nghĩ thầm: "*Nhóm người này có thể thuộc nhóm phản loạn! Cha ta làm quan tại triều, chắc chắn không cùng phe với họ. Tốt hơn ta không nên cho họ biết gì về cha mẹ ta để tránh phiền phức.*" Vì nghĩ như vậy nên Hùng Phong cúi mặt lặng thinh.

Không nghe Hùng Phong trả lời, người kia sẽ mỉm cười, nhỏ nhẹ nói:

- Không có việc gì em phải sợ! Ở đây không ai làm hại em đâu! Chúng tôi chỉ muốn biết chút ít về em vậy thôi. Tôi họ Đoàn tên Trí. Còn em?

Hùng Phong đáp nhỏ:

- Tên em là Hùng Phong!
- Tên nghe hay lắm! Vậy họ em là gì? Cha mẹ là ai? Quê quán ở đâu?

Ngần ngừ một lúc lâu, Hùng Phong đáp ấp a ấp úng:

- Họ... Tôi không... Cha mẹ... tôi... Tôi không biết... Tôi không có quê quán!

Câu trả lời của Hùng Phong khiến người kia hết sức khó chịu. Song ông ta gượng cười:

- Làm người ai không có quê quán? Ai không biết tên họ cha mẹ?

Nghe người ấy nói như vậy Hùng Phong mủi lòng, nước mắt rưng rưng:

- Tôi... vì tôi xa cha mẹ... Tôi cùng với ông tôi tên Lý Dân... đi tìm chú tôi.

Một người khác trong nhóm lên tiếng nói với người áo lam tên Đoàn Trí:

- Như vậy em này họ Lý đó anh Tổng Quản. Có phải vậy không chú em? Câu sau người nọ nói với Hùng Phong.

Từ nhỏ không quen nói dối. Và lại có từng bị ai hạch hỏi tra khảo bao giờ mà có kinh nghiệm bịa chuyên? Vì vậy Hùng Phong không dám xác nhận mình họ Lý, ngồi lặng im. Không nghe Hùng Phong phủ nhận hay xác nhận, người kia nói:

- Thôi được! Tên họ thế nào không quan trọng lắm. Tôi chỉ muốn biết em vâng lệnh ai, len vào sào huyết này với mục đích gì?

Hùng Phong còn đang ngơ ngác không hiểu ông ta muốn nói gì? Chợt có tiếng giày nện mạnh trên nền đất. Một người từ ngoài bước vào... Tất cả những người đang vây quanh Hùng Phong đều đứng sang một bên và nghiêm chỉnh chào người mới tới. Người này mặc áo gấm, đầu chít khăn đen, tướng tá uy dũng, hình hài cao đẹp quý phái. Bên hông người ấy còn có thanh gươm quý, vỏ chạm rồng.

Thấy người mới bước vào tướng tá uy nghi, lòng khích động, Hùng Phong tuột xuống giường chấp tay cúi đầu chào. Dè dặt Hùng Phong còn yếu, chân đứng không vững, phải tựa thành giường cho khỏi ngã.

Người mới tới thấy vậy, vội khoác tay bảo Hùng Phong:

- Cháu không cần phải hành lễ. Hãy nằm xuống nghỉ.

Rồi ông ta quay sang nhóm người áo lam trong phòng, ra lệnh:

- Anh Lâm, hãy chăm sóc những vết thương trên mình chú em này. Chú Bảo! Nhớ lấy quần áo cho em này thay, rồi cho ăn uống. Xem chừng chú ta mệt lắm vì đói khát!

Người áo gấm vừa nói xong, hai người áo lam được lệnh chỉ định chạy đi. Lúc ấy Hùng Phong mới nhìn lại mình... thấy quần áo rách bết, tay chân trầy trụa rướm máu. Cũng vì trong lúc Hùng Phong chạy trốn bọn cướp, lúc lướt qua hàng lau sậy, khi xông vào rừng rậm bị cành cây, gốc đá đâm vào... Giờ mới cảm nghe đau nhức, lại thêm thiếu ăn thiếu ngủ làm toàn thân mệt mỏi rã rời...

Bấy giờ người áo lam, người xưng tên Đoàn Trí với chức vụ Tổng quản, chấp tay nói với người áo gấm:

- Thưa Tướng công! Nghe chuông báo động tôi cùng một số anh em chạy vào địa đạo ngay, nhưng đến nơi chỉ thấy chú em này nằm bất tỉnh ngay hệ thống phòng vệ. Chúng tôi lùng kiếm khắp nơi không thấy còn ai nữa. Cơ quan bí mật vẫn nguyên vẹn không có vết tích gì chứng tỏ có địch xâm nhập. Còn chú em này tôi chưa kịp hỏi nguyên nhân vì sao lọt vào địa đạo của ta.

Hùng Phong vụt xen vào nói:

- Tôi một mình bị lạc vào đây. Chắc bọn họ không rượt theo tôi tới chỗ này.

Câu nói của Hùng Phong khiến mọi người trong phòng cùng đưa mắt nhìn nhau với một chút khần trương.

Người áo gấm, người mà Hùng Phong nghe Đoàn Trí gọi là "tướng công" liền hỏi:

- Này em, em có thể cho chúng tôi biết cha mẹ tên gì, ở đâu không? Lý do vì sao em bị bọn người rượt bắt? Họ là ai?

Trong lòng tuy kính trọng có cảm tình với người áo gấm, nhưng nghe ông ta hỏi, Hùng Phong không trả lời ngay, nghĩ nhanh trong đầu: *"Ông này có lẽ là tướng của triều đình. Nhưng tại sao ông ta lại sống giữa rừng núi này? Chẳng lẽ ông ta là thủ lĩnh nhóm phản loạn? Cha ta làm quan tại triều, chắc không thể cùng phe với người này. Tốt hơn tên tuổi cha mẹ và nguồn gốc của ta, ta không nói, nhưng việc bị cướp không có gì phải giấu."* Nghĩ như vậy, Hùng Phong đổi lối xưng hô, thành thật kể:

- Cháu và ông cháu Lý Dân thuê đò ở Đà Giang để đi đến nhà người chú, không ngờ gặp phải thuyền cướp. Bọn họ vì muốn chiếm lấy tài vật của ông cháu mang theo, nên quăng ông xuống sông. Cháu liền nhảy xuống sông, lội vào bờ để tẩu thoát. Không ngờ bọn chúng cũng lên bờ rượt theo bắt cháu. Cháu chạy băng vào rừng bất kể phương hướng thì thấy cái động... Đang khi cháu chạy vào động... có lẽ vì bên trong quá tối không thấy rõ đường, nên bị vật gì đập vào đầu... cháu ngất đi. Sau đó thì cháu...

- Ta hiểu rồi!

Hùng Phong chưa dứt câu, vị Tướng công gục gật đầu ra chiều hiểu hết mọi sự. Đoàn Trí và người áo lam trong phòng cũng thở một hơi dài nhẹ nhõm. Họ không nói không hỏi gì thêm nữa. Cả ba hồi hả bước đi.

Trước khi đi, vị Tướng công vỗ nhẹ lên vai Hùng Phong, bảo:

- Lúc nữa chú Lâm và chú Bảo sẽ trở lại đây. Cháu sẽ được chăm sóc vết thương và tắm rửa thay quần áo, ăn uống... Cháu yên tâm dưỡng sức nhé.

Hùng Phong cảm động nói lí nhí hai tiếng "cám ơn". Cả ba người họ rời gian phòng. Còn lại một mình Hùng Phong quan sát đó đây...

Gian phòng này có thể nói là cái hầm, ba bên vách đá. Hầm không to lắm, vừa đủ để 3 cái giường tre và thêm một chiếc bàn vuông nhỏ với 3 cái ghế đầu. Mặt ra vào không có cửa, ăn thông với một phòng hầm bên cạnh, mà từ nơi đó có bậc thang đi lên. Chính nhờ lỗ trống bậc thang đưa không khí và ánh sáng từ bên trên xuống, loang vào phòng hầm này. Xem ra cái hầm này nằm trong lòng núi. Hùng Phong tự hỏi: *« Vị Tướng công này là ai? Nhóm người này đang làm gì? Ngọn núi này thuộc địa phương nào? »* Bao câu hỏi còn mênh mang trong đầu, Hùng Phong đã thấy hai người áo lam khi nãy trở lại. Người tuổi trung niên, giới thiệu mình tên Lâm, là thầy thuốc. Ông ta mang theo dụng cụ của y sĩ, lau rửa sức thuốc những vết thương của Hùng Phong một cách thận trọng, rồi cười cười nói:

- Chú em chỉ bị thương ngoài da, không có gì trầm trọng! Chỉ cần sức thuốc vài lần, nay mai sẽ lành. Còn sức lực yếu đuối là do thiếu ăn thiếu uống, chớ không việc gì đâu!  
Người kia, tuổi còn trẻ lắm, chắc dưới 30. Lúc mới bước vào ông ta đặt mâm thức ăn trên tay lên bàn, rồi ngồi trên ghế chờ ông Lâm làm xong công việc của y sĩ mới bước tới trao cho Hùng Phong bộ áo quần đang cầm trên tay và nói:
  - Tôi tên là Bảo, lo việc thông tin ở đây. Bây giờ đã chiều tối rồi, em ăn xong thì thay áo quần, ngủ một giấc cho khoẻ. Sáng hôm sau em sẽ đến gặp Nguyễn Tướng công.Họ đã sắp đặt tất cả! Hùng Phong không còn gì thắc mắc ngoài nói tiếng "cám ơn" và đi tới bàn ăn. Hai người kia cũng rút lui, nhưng vừa đến vách ngăn, người tên Bảo vụt quay mặt lại nói thêm với Hùng Phong:
  - À, phòng hầm bên cạnh đây có nhà vệ sinh và chỗ lau rửa. Em ăn ngon, ngủ ngon nhé?

Dù chưa rõ nhóm người này có mưu đồ gì, nhưng cho tới bây giờ những người Hùng Phong gặp đều rất tử tế, ngay cả vị thủ lĩnh "Tướng công" của họ. Hùng Phong tự nhủ: "*Nguyễn tướng công có thể là quan, hoặc đã từng làm quan. Nhưng vì lý do gì ông ta sống giữa núi rừng hoang dã này ta không cần biết. Sáng mai gặp ông ta mình sẽ nói cảm ơn và rời chỗ này rồi tìm đường trở về nhà cha mẹ, hoặc đi tìm chú. Bây giờ ta cần ăn no và ngủ một giấc đến sáng để lấy lại sức!*"

\*\*\*

Giật mình tỉnh giấc sau một đêm ngủ vui, Hùng Phong cảm nghe sức lực dồi dào, mở mắt ra ... thấy mình đang nằm trong gian phòng trong một căn nhà xa lạ. Nhà vách ván, mái lá, có cửa sổ và có rèm trúc... Gió thổi đong đưa rèm trúc làm thành khúc nhạc thật êm tai! Trời có lẽ trưa lắm, nắng rọi vào nhà ấm áp vô cùng... Rõ ràng đây không là phòng hầm hôm qua! Lòng bàng hoàng kinh ngạc Hùng Phong bật ngồi dậy, chặn trên mình rớt xuống mới hay trên mình có đắp chăn và giường có lót chiếu. Trong phòng này còn có nhiều kệ tủ và rất nhiều giường ngủ... Nhưng hiện tại phòng trống trơn không người! "*Thật lạ lùng! Việc gì đã xảy ra? Chẳng lẽ ta đang nằm mộng? Không! Chắc chắn không phải là mộng! Chắc chắn những người hôm qua đã đưa ta đến đây trong lúc ta đang ngủ mê! Nhưng nơi đây là đâu?*" Hùng Phong nhớ hôm qua sau bữa ăn mình đã uống cạn bình trà. Có lẽ trong trà có thuốc mê nên Hùng Phong mới ngủ mê như chết, không hay biết khi bị người ta khiên đi! "*Nhưng tại sao họ lại làm thế?*" Trong lòng thắc mắc hoang mang, Hùng Phong nghĩ: "*Có lẽ phòng hầm hôm qua là địa điểm bí mật. Nhóm người kia không muốn cho kẻ lạ như Hùng Phong biết chỗ bí mật ấy nên mới dòi đi trong lúc ngủ để khỏi bị lộ. Thật là quái lạ! Thật là khó hiểu!*"

Càng nghĩ Hùng Phong càng thấy khó chịu về hành động của nhóm người mà Hùng Phong vốn có cảm tình. Bây giờ cảm tình ấy dường như mất mát không còn! Kể từ khi xa lìa cha mẹ đến nay đây là lần thứ hai Hùng Phong thấy mình lẻ loi, bơ vơ... và biết rằng không thể trông nhờ hay tin tưởng nơi người dưng kẻ lạ! Vừa tuyệt vọng vừa lo lắng, Hùng Phong tuột khỏi giường đi đến cửa sổ để quan sát đó đây... Thịnh linh Hùng Phong bị một người từ bên ngoài đâm đầu chạy vào tông vào người mình, làm cả hai chới với suýt ngã... Người kia vừa đứng vững đã lên tiếng qua hơi thở hào hển:

- Đàng ấy thức dậy rồi à? Mau đến gặp Nguyễn tướng công ngay.
- Hùng Phong trở mắt nhìn người ấy... mới thấy chàng ta chỉ là một thiếu niên còn nhỏ, nhỏ tuổi hơn mình, chắc khoảng 12, 13, mặt mày chất phác, mình mặc áo lam, đầu cạo trọc chỉ chừa ba lỏm tóc. Cái miệng chàng ta cười toét toét, vừa nói vừa chụp tay Hùng Phong kéo đi:
- Mau đi theo tôi! Tướng công đang chờ.
- Bộ điệu của chàng ta hết sức trẻ con và buồn cười khiến Hùng Phong cũng vui lây, không hỏi lời thôi, bước gấp theo chàng ta ra ngoài...

Gian phòng Hùng Phong vừa đi ra là gian nhà nằm giữa những gian nhà cất dính với nhau như trại lính. Có bốn trại nằm đầu mặt với nhau thành hình vuông dài cách bởi sân cỏ rộng lớn. Hai trại có 10 gian, hai trại có 12 gian. Giữa sân còn có cái chòi canh cao như bảo tháp, khó nhìn thấy tầng trên. Rõ ràng đây là một đồn trú chứa quân binh! Nhưng hiện tại không thấy binh lính, cũng không có người! Chẳng lẽ họ đang hoạt động bên ngoài? Trong lòng vừa kinh động vừa thắc mắc, Hùng Phong bước theo chàng trai dẫn đường với tâm trạng lo lắng hoang mang. Chàng trai hết sức vô tư, nháy nhót cười nói huyền thuyên bên cạnh Hùng Phong, y như lâu ngày gặp được một người trẻ tuổi như mình. Thấy Hùng Phong im ru không nói tiếng nào, chàng ta gợi chuyện:

- Tên tôi là Nghiêm Nghiêm, thơ đồng của tướng công. Tên tôi do tướng công đặt cho. À, đàng ấy tên gì?

- Tên tôi là Hùng Phong.

Nghiêm Nghiêm thè lưỡi như kiểu ngán sợ. Hùng Phong bật cười:

- Bộ tên tôi xấu lắm à?

Nghiêm Nghiêm lắc đầu:

- Không phải xấu, mà oai oai đến phát sợ!

Hùng Phong cười lớn. Nghiêm Nghiêm cười hắc hắc theo. Cả hai đi qua sân cỏ và khỏi dãy nhà là đến khu rừng trúc. Bên cạnh rừng trúc có một con rạch nhỏ, nước trong veo. Đi quanh co một đỗi trong rừng trúc bỗng hiện ra một gian nhà ngói đỏ, vách đều bằng mảnh tre thân trúc, lối kiến trúc thật thanh thoát tao nhã như nhà mát chốn hoa viên. Nhà cất trên mặt hồ, nhà không to lắm, mà hồ cũng không rộng lắm. Có chiếc tiểu kiều bắt ngang. Dưới nước có sen, có cá lội nhõn nhợ... Hùng Phong buộc miệng kêu lên:

- Thật là một cảnh an nhàn thoát tục!

Cùng với tiếng kêu, trong đầu Hùng Phong dâng lên ý nghĩ: "*Chỗ ở của một kẻ ẩn thân xa lìa thế sự, nhưng sao lại có cả đồn trú chứa chấp quân binh?*" Hùng Phong không còn thì giờ để giải tỏa những gúc mắc trong đầu, vì Nghiêm Nghiêm đã lên tiếng:

- Vào nhà đi. Nhanh lên! Nguyễn tướng công chờ anh đó.

Câu nói của Nghiêm Nghiêm làm Hùng Phong giật mình, vội vàng bước gấp lên tiểu kiều, nới gót Nghiêm Nghiêm đi vào nhà.

Hai cánh cửa ra vào đã mở sẵn... Bên trong là khách sảnh không to lắm. Dọc hai bên vách có đặt mấy ghế trường kỷ, chính giữa có một cái bàn khá dài cho nhiều người ngồi. Và hiện tại quanh bàn có bốn người ngồi... Hai người Hùng Phong đã biết mặt. Chính vị ngồi đầu bàn, là Nguyễn tướng công. Bên phải ông ta là Đoàn Trí, người chất vấn Hùng Phong hôm qua. Bên trái ông ta là hai người xa lạ. Hai người này mặc áo gấm, hình hài thanh tú, vóc dáng nho sinh, tuổi khoảng 25. Hùng Phong chấp tay cúi đầu chào mọi người khi bước vào. Trong khi Nghiêm Nghiêm khoanh tay đứng hầu sau lưng Nguyễn tướng công. Ông ta nhìn Hùng Phong với ánh mắt dịu dàng, nhỏ nhẹ hỏi:

- Sao, cháu đã khoẻ chưa?

- Dạ!

- Ở đây mọi người đối xử với cháu tốt chứ?

- Dạ!

- Không ai làm cháu sợ chứ?

Hùng Phong lắc đầu cười nhỏ và nói:

- Mọi người ở đây đều rất tốt với cháu. Cháu rất cảm ơn ông. Hôm nay cháu muốn đi. Ông có thể giúp cháu, cho người đưa cháu khỏi vùng này không?

Nghe Hùng Phong vừa mở miệng đã đòi đi, sắc mặt vị tướng công hơi đổi, mày nhíu lại. Ông ta không trả lời câu hỏi của Hùng Phong, nghiêm giọng hỏi:

- Song thân cháu là ai? Ta có thể biết nghề nghiệp và nơi sinh sống của họ chứ?

Câu hỏi này Hùng Phong đã từng bị chất vấn dưới phòng hàm ngày hôm qua bởi Đoàn Trí và vị Tướng công họ Nguyễn này. Hôm nay ông ta hỏi lại cũng câu hỏi ấy. Hôm qua Hùng Phong đã giấu không nói thật nguồn gốc của mình, vì nghi ngờ họ là nhóm phản loạn chống đối triều đình. Hôm nay, sau khi đi ngang qua mấy doanh trại đồn trú chứa quân binh Hùng Phong càng tin điều nghi ngờ của mình là đúng, nên càng muốn giấu nhẹm thân thế mình, nhỏ nhẹ nói:

- Cũng như cháu đã nói, tên cháu là Hùng Phong, sống với ông cháu họ Lý tên Dân, làm nghề mua bán dạo. Bữa trước thuê thuyền ở bến Ninh Kiều gặp thuyền cướp. Ông cháu đã chết, và vì sao cháu lạc vào địa đạo trong núi, cháu cũng đã kể rõ hôm qua. Bây giờ cháu xin phép được rời nơi này.

Câu trả lời này hôm qua Hùng Phong cũng đã nói tương tự như vậy. Đương nhiên vị Tướng công họ Nguyễn và Đoàn Trí đều nghe. Nhưng điều mà họ muốn biết về thân thế, tên họ cha mẹ thì Hùng Phong lờ đi! Hôm qua cũng thế, hôm nay cũng thế!

Nguyễn Trường Hân tự hỏi: "*Vi sao một thiếu niên tuổi trẻ không chịu nói nguồn gốc tên tuổi cha mẹ mình?*"

Nếu không có điều bí ẩn, tại sao phải giấu giếm? Chẳng lẽ ... Nghĩ đến đó vị Tướng công họ Nguyễn hình như nghi ngờ điều gì, vung đứng lên khỏi ghế, đi tới đi lui trong phòng... Một lúc thật lâu ông chợt thở dài:

- Thôi được! Cháu đã không muốn nói thân thế, ta không ép. Cháu vô tình đi lạc vào chỗ này đáng lý cháu có quyền ra đi. Chỉ vì nơi đây là chỗ ẩn cư của ta, ta không thể cho bên ngoài biết, nên ta buộc lòng phải giữ cháu lại. Thành ra cháu giống như tù nhân của ta, mặc dù nơi đây không phải là nhà tù. Lòng ta thật khó xử! Ngừng một lúc ông tiếp:

- Nếu như cháu tình nguyện sống như những người ở đây, như Nghiêm Nghiêm chẳng hạn, thì sự ở lại của cháu không có nghĩa là tù đày, mà là một sự hợp tác.

Hùng Phong lắng tai nghe mà trong lòng vô cùng ủ ê. Vâng lệnh song thân đến chú học hành. Chẳng may trên đường gặp nạn, người tở già đã chết, Hùng Phong cũng quyết một mình đi tìm chú. Nghe giọng lười người này tuy ngọt ngào tử tế, nhưng rõ ràng là mình sẽ không còn tự do nữa! Rồi đây làm sao gặp được chú? Làm sao học hỏi thành tài mà lập chí như ước muốn của cha mẹ? Nghĩ đến đây Hùng Phong thất vọng buồn bã, nước mắt ứa ra... Tổng quản Đoàn Trí nhìn thấy sắc mặt ấy, vội vàng dỗ dành:

- Em không nên buồn! Thử nghĩ lại xem, em có người ông đã bị bọn cướp giết hại. Nếu thân nhân em không còn ai, thì em ở lại đây có chỗ ăn ở, còn hơn sống bơ vơ bên ngoài?

Nguyễn tướng công chột đổi giọng buồn thiu:

- Sự thật ta không muốn ép cháu ở lại. Nhưng cháu đã lâm vào hoàn cảnh khó xử cho ta. Hơn nữa, ta thấy cháu giống một người... Ta muốn giữ cháu lại một phần cũng vì... một linh cảm. Hy vọng là...

Câu nói ngưng lại vì người nói dường như không muốn nói điều nghi ngờ trong lòng mình. Sau cùng ông tiếp câu nói bỏ dỡ của mình:

- Ta không thể nói rõ điều mà chính ta cũng chưa chắc chắn! Mong rằng cháu hiểu và chấp nhận ở lại.

Hùng Phong biết mình không chịu ở lại cũng không được, nên đành gật đầu. Vị Tướng công bước tới nắm vai Hùng Phong xiết nhẹ vừa nói:

- Được rồi! Cháu nên theo Nghiêm Nghiêm tới chỗ ăn ở của mình. Ông Tổng quản Đoàn Trí sẽ cất đặt điều cháu phải làm. Còn ta tên Nguyễn Trường Hân. Ở đây mọi người gọi ta là Nguyễn tướng công. Hai vị này là Phan tiên sinh và Lê tiên sinh, cộng sự viên của ta.

Hùng Phong lại cúi chào mọi người một lần nữa trong khi Nguyễn tướng công giới thiệu tên họ, rồi theo Nghiêm Nghiêm ra cửa.

Chờ Hùng Phong đi khuất, Đoàn Trí lên tiếng:

- Tướng công tin lời Hùng Phong chứ?

Nguyễn Trường Hân không đáp, đưa mắt hỏi hai vị Phan và Lê:

- Hai vị thấy thế nào?

Phan tiên sinh đáp:

- Nhìn kỹ thiếu niên này, từ hình hài, cử chỉ, lời nói ... xem ra là con nhà quyền quý có giáo dục không thể nói dối. Việc đi thuyền bị cướp là thật. Nhưng hình như có điều giấu giếm?

Lê tiên sinh tiếp lời:

- Đúng vậy! Cậu ta không muốn nói tên họ cha mẹ quê quán, chắc có điều bí ẩn không muốn chúng ta biết thân thế mình.

Đoàn Trí vụt xen vào:

- Còn trẻ như vậy thì đâu việc gì phải giấu giếm thân thế?

Nguyễn Trường Hân trầm ngâm:

- Phải! Không có gì khiến một thiếu niên tuổi trẻ phải giấu giếm thân thế. Ngoại trừ...

Ông không nói tiếp và hình như mọi người trong phòng bỗng nghĩ đến sự gì... cùng giật mình, rồi mọi sắc mặt cùng biến đổi, nhưng không ai mở miệng nói thêm. Gian phòng vụt lặng im như tờ ... Thịnh linh Nguyễn Trường Hân vụt cười lớn, phá tan bầu không khí ngột ngạt trầm trầm của gian khách sảnh:

- Tóm lại, quý vị đồng ý với tôi rằng Hùng Phong không thuộc thành phần nguy hiểm và tạm thời được xem như thuộc viên của mật khu?

Ba cộng sự viên của ông ta thờ nhẹ, đồng nói:

- Phải lắm ! Hùng Phong tạm thời được xem là thuộc viên của chúng ta.

Nguyễn Trường Hân quay sang Đoàn Trí:

- Vậy tôi giao Hùng Phong cho ông Tổng quản sắp đặt đó nhé?

- Tôi chờ ít hôm để dò xét Hùng Phong cho được chín chắn. Nếu không có điều gì nghi kỵ, tôi sẽ giao Hùng Phong nhiệm vụ thơ đồng của tướng công. Chú nhỏ này đặt bên cạnh Tướng công chắc chắn xứng đáng hơn Nghiêm Nghiêm. Còn Nghiêm Nghiêm tôi sẽ giao nhiệm vụ khác. Ý Tướng công thế nào?

Nguyễn Trường Hân tươi cười:

- Ông Tổng quản lúc nào cũng đoán được ý tôi. Khó mà giấu giếm điều gì trong lòng!

Mọi người cười vang sau câu nói của Nguyễn Trường Hân.

Lúc bấy giờ có một người đàn bà đứng tuổi từ nhà trong đi ra, trên tay bưng cái mâm có bình trà và mấy cái chén. Đoàn Trí nhanh tay đón lấy mâm và nói:

- Thiểm Ba, hãy để cho tôi.

Người đàn bà mỉm cười gật đầu, rồi êm thấm rút lui. Hình như sự việc của chủ và khách trong nhà này bà quá quen thuộc. Bốn người đàn ông uống cạn chén trà thì họ bắt đầu bàn bạc quân sự...